

Số: /NQ-HĐND

Bình Dương, ngày tháng năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về Kế hoạch đầu tư công năm 2024 vốn ngân sách nhà nước

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 13**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 6241/TTr-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về Kế hoạch đầu tư công năm 2024 vốn ngân sách nhà nước; Báo cáo thẩm tra số 35/BC-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn Kế hoạch đầu tư công năm 2024 vốn ngân sách nhà nước là 22.000.000.000.000 (Hai mươi hai nghìn tỷ đồng). Trong đó:

1. Vốn ngân sách Trung ương: 3.183.860.000.000 đồng (Ba nghìn một trăm tám mươi ba tỷ, tám trăm sáu mươi triệu đồng), chi tiết tại Phụ lục I kèm theo. UBND tỉnh thực hiện phân bổ chi tiết và điều chỉnh (nếu có) theo các Quyết định giao, điều chỉnh của Thủ tướng Chính phủ.

2. Vốn ngân sách địa phương: 18.816.140.000.000 đồng (Mười tám nghìn tám trăm mười sáu tỷ, một trăm bốn mươi triệu đồng), gồm:

- Vốn cân đối theo nguyên tắc, tiêu chí: 4.462.719.000.000 đồng (Bốn nghìn bốn trăm sáu mươi hai tỷ, bảy trăm mười chín triệu đồng)

- Vốn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất: 4.750.000.000.000 đồng (Bốn nghìn bảy trăm năm mươi tỷ đồng),

- Vốn đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết: 1.880.000.000.000 đồng (Một nghìn tám trăm tám mươi tỷ đồng),

- Vốn bội chi ngân sách địa phương (vay từ nguồn cho vay lại của Chính phủ vay nước ngoài): 1.001.800.000.000 đồng (Một nghìn không trăm lẻ một tỷ, tám trăm triệu đồng).

- Vốn từ nguồn thu Đề án khai thác nguồn lực từ đất: 6.721.621.000.000 đồng
(Sáu nghìn bảy trăm hai mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi một triệu đồng).

Phân bổ vốn đầu tư theo các dự án, công trình và các huyện, thị xã, thành phố, chủ đầu tư theo các Phụ lục II, III, IV, V, VI, VII, VIII, IX, X, XI kèm theo.

Điều 2. Cho phép tiếp tục bố trí trong Kế hoạch đầu tư công năm 2024 cho 35 dự án quá thời gian bố trí vốn theo quy định tại khoản 2 Điều 52 Luật Đầu tư công với tổng số vốn bố trí là 2.288.130.000.000 đồng (Hai nghìn hai trăm tám mươi tám tỷ, một trăm ba mươi triệu đồng).

(Phụ lục XII kèm theo)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khóa X, kỳ họp thứ 13 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTWQH;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- LĐVP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND và UBND cấp huyện;
- Trung tâm Công báo tỉnh Bình Dương;
- Website, Báo, Đài PTTH Bình Dương;
- Các phòng thuộc Văn phòng, App, Web;
- Lưu: VT, Tn (4).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Lộc

Phụ lục I
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024 VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2023
của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Danh mục	Chủ đầu tư	Kế hoạch 2024
	TỔNG CỘNG		3.183.860
	Hạ tầng kinh tế		3.183.860
	<i>Bảo vệ môi trường</i>		<i>245.670</i>
1	Nạo vét, gia cố suối Cái đoạn từ cầu Thọ Ut đến sông Đồng Nai	Ban quản lý dự án ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	245.670
	<i>Giao thông</i>		<i>2.938.190</i>
2	Dự án thành phần 6: Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đường Vành đai 3 đoạn qua tỉnh Bình Dương	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1.048.190
3	Xây dựng đường từ cầu Tam Lập đến Đồng Phú thuộc tuyến đường tạo lực Bắc Tân Uyên - Phú Giáo - Bàu Bàng	UBND huyện Phú Giáo	490.000
4	Dự án thành phần 5: Xây dựng đường Vành đai 3 đoạn qua tỉnh Bình Dương (bao gồm nút giao Tân Vạn và cầu Bình Gởi)	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1.400.000

Phụ lục II
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024 VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
TỔNG HỢP THEO NGUỒN VỐN
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2023
của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Danh mục	Số dự án	Kế hoạch 2024
	TỔNG CỘNG	250	18.816.140
I	NGÂN SÁCH CẤP TỈNH	248	16.005.225
	Vốn tỉnh tập trung	159	13.606.708
	Vốn xổ số kiến thiết	61	1.880.000
	Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện	28	518.517
II	VỐN BỘI CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	2	1.001.800
	Vốn bội chi ngân sách địa phương	2	1.001.800
III	NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN	0	1.809.115
	Vốn phân cấp ngân sách cấp huyện	0	1.809.115

Phụ lục III
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024 VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
TỔNG HỢP THEO GIAI ĐOẠN
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2023
của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Danh mục	Số dự án (*)	Kế hoạch 2024
	TỔNG CỘNG	250	18.816.140
1	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2024	73	3.642.604
2	Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2024	18	5.924.380
3	Các dự án khởi công mới năm 2024	7	7.270.942
4	Thiết kế bản vẽ thi công - dự toán	6	15.518
5	Chuẩn bị đầu tư	85	41.580
6	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2023	61	112.001
7	Khác (vốn phân cấp cho huyện)	0	1.809.115

Phụ lục IV
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024 VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
TỔNG HỢP THEO NGÀNH, LĨNH VỰC
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2023
của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: triệu đồng

	Danh mục	Số dự án	Kế hoạch 2024
	TỔNG CỘNG	250	18.816.140
I	Hạ tầng kinh tế	116	15.303.231
1	Bảo vệ môi trường	7	2.656.060
2	Cấp thoát nước	16	320.401
3	Công nghiệp	1	1.412
4	Giao thông	91	12.324.858
5	Nông, lâm nghiệp	1	500
II	Hạ tầng văn hóa - xã hội	115	1.631.724
6	Các khoản chi khác theo quy định	1	3.461
7	Công nghệ thông tin	15	850
8	Sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	60	1.207.179
9	Sự nghiệp phát thanh truyền hình	3	7.300
10	Sự nghiệp Thể dục Thể thao	6	18.440
11	Sự nghiệp văn hóa thông tin	13	47.800
12	Văn hóa	3	400
13	Y tế	14	346.294
III	Quản lý nhà nước - An ninh - Quốc phòng	19	72.070

14	An ninh	5	15.200
15	Phát triển đô thị thông minh	2	1.100
16	Quản lý nhà nước	5	40.100
17	Quốc phòng	7	15.670
IV	Vốn phân cấp theo tiêu chí	0	1.809.115

Phụ lục V
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024 VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
TỔNG HỢP THEO CHỦ ĐẦU TƯ
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2023
của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: triệu đồng

		Số dự án	Kế hoạch 2024
	TỔNG CỘNG	250	18.816.140
I	Khối tỉnh	123	14.086.948
1	Ban quản lý dự án chuyên ngành nước thải tỉnh	5	1.305.230
2	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	34	10.554.638
3	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	25	661.110
4	Ban quản lý dự án ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	8	1.437.160
5	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	6	14.923
6	Công an tỉnh	5	15.200
7	Đài Phát thanh và Truyền hình	3	7.300
8	Liên đoàn Lao động tỉnh	1	100
9	Sở Giáo dục và đào tạo	1	50
10	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	4	60.276
11	Sở Nội vụ	2	3.100
12	Sở Tài nguyên và Môi trường	1	1.000
13	Sở Thông tin Truyền thông	5	250
14	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	13	20.190
15	Sở Xây dựng	1	100
16	Sở Y tế	2	100

		Số dự án	Kế hoạch 2024
17	Thư viện tỉnh	1	100
18	Trung tâm Đầu tư khai thác thủy lợi và nước sạch nông thôn	5	5.121
19	Trường cao đẳng nghề Việt Nam - Singapore	1	1.000
II	Khối huyện, thị xã, thành phố	127	4.729.192
20	UBND huyện Bàu Bàng	7	258.023
	<i>Vốn tỉnh tập trung</i>	<i>1</i>	<i>50.000</i>
	<i>Vốn xổ số kiến thiết</i>	<i>3</i>	<i>85.700</i>
	<i>Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện</i>	<i>3</i>	<i>3.200</i>
	<i>Vốn phân cấp ngân sách cấp huyện</i>	<i>0</i>	<i>119.123</i>
21	UBND huyện Bắc Tân Uyên	7	216.023
	<i>Vốn tỉnh tập trung</i>	<i>3</i>	<i>34.685</i>
	<i>Vốn xổ số kiến thiết</i>	<i>3</i>	<i>48.400</i>
	<i>Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện</i>	<i>1</i>	<i>100</i>
	<i>Vốn phân cấp ngân sách cấp huyện</i>	<i>0</i>	<i>132.838</i>
22	UBND huyện Dầu Tiếng	17	560.474
	<i>Vốn tỉnh tập trung</i>	<i>5</i>	<i>168.560</i>
	<i>Vốn xổ số kiến thiết</i>	<i>8</i>	<i>121.403</i>
	<i>Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện</i>	<i>4</i>	<i>109.917</i>
	<i>Vốn phân cấp ngân sách cấp huyện</i>	<i>0</i>	<i>160.594</i>
23	UBND huyện Phú Giáo	17	490.549
	<i>Vốn tỉnh tập trung</i>	<i>6</i>	<i>173.612</i>
	<i>Vốn xổ số kiến thiết</i>	<i>8</i>	<i>172.400</i>

		Số dự án	Kế hoạch 2024
	<i>Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện</i>	3	300
	<i>Vốn phân cấp ngân sách cấp huyện</i>	0	144.237
24	UBND thành phố Dĩ An	20	727.509
	<i>Vốn tỉnh tập trung</i>	8	287.900
	<i>Vốn xố số kiến thiết</i>	10	99.456
	<i>Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện</i>	2	81.600
	<i>Vốn phân cấp ngân sách cấp huyện</i>	0	258.553
25	UBND thành phố Tân Uyên	7	345.543
	<i>Vốn tỉnh tập trung</i>	1	5.000
	<i>Vốn xố số kiến thiết</i>	4	31.500
	<i>Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện</i>	2	104.000
	<i>Vốn phân cấp ngân sách cấp huyện</i>	0	205.043
26	UBND thành phố Thủ Dầu Một	22	677.179
	<i>Vốn tỉnh tập trung</i>	9	214.550
	<i>Vốn xố số kiến thiết</i>	8	163.300
	<i>Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện</i>	5	22.600
	<i>Vốn phân cấp ngân sách cấp huyện</i>	0	276.729
27	UBND thành phố Thuận An	18	1.015.821
	<i>Vốn tỉnh tập trung</i>	8	484.700
	<i>Vốn xố số kiến thiết</i>	7	170.294
	<i>Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện</i>	3	43.000
	<i>Vốn phân cấp ngân sách cấp huyện</i>	0	317.827
28	UBND thị xã Bến Cát	12	438.071
	<i>Vốn tỉnh tập trung</i>	2	600

		Số dự án	Kế hoạch 2024
	<i>Vốn xô số kiến thiết</i>	5	89.500
	<i>Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện</i>	5	153.800
	<i>Vốn phân cấp ngân sách cấp huyện</i>	0	194.171

Phụ lục VI
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024 VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
CÔNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2023
của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Danh mục	Kế hoạch 2024
	TỔNG CỘNG	13.963.839
A	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2024	1.728.631
A.1	Bảo vệ môi trường	10.500
1	Xây dựng công kiểm soát triều rạch Bình Nhâm	10.500
A.2	Giao thông	1.554.631
2	Dự án thành phần 6: Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đường Vành đai 3 đoạn qua tỉnh Bình Dương	600.000
	<i>Vốn tỉnh tập trung</i>	<i>600.000</i>
3	Giải phóng mặt bằng Quốc lộ 13 đoạn từ cầu Ông Bó đến nút giao Hữu Nghị	40.000
4	Giải phóng mặt bằng Quốc lộ 13 đoạn từ cổng chào Vĩnh Phú đến ngã tư cầu Ông Bó	100.000
5	Giải phóng mặt bằng Quốc lộ 13 đoạn từ nút giao Tự Do đến ngã tư Lê Hồng Phong	40.000
6	Xây dựng cầu bắc qua sông Đồng Nai (Cầu Bạch Đằng 2) - Dự án 1: Xây dựng đường dẫn vào cầu phía Bình Dương	49.999
7	Xây dựng cầu bắc qua sông Đồng Nai (Cầu Bạch Đằng 2) - Dự án 2: Xây dựng cầu vượt sông Đồng Nai	65.259
8	Xây dựng đường từ cầu Tam Lập đến Đồng Phú thuộc tuyến đường tạo lực Bắc Tân Uyên - Phú Giáo - Bàu Bàng	3.800
9	Xây dựng đường từ Tân Thành đến cầu Tam Lập (xã Tân Định) thuộc tuyến đường Tạo lực Bắc Tân Uyên - Phú Giáo - Bàu Bàng	26.173
10	Xây dựng đường từ ngã ba Tam Lập đến Bàu Bàng thuộc	168.000

	tuyến đường tạo lực Bắc Tân Uyên - Phú Giáo - Bàu Bàng	
11	Xây dựng đường từ Tân Long - Lai Uyên thuộc tuyến đường tạo lực Bắc Tân Uyên - Phú Giáo - Bàu Bàng	50.000
12	Đường Mỹ Phước - Tân Vạn nối dài	62.000
13	Đường từ Huỳnh Văn Lũy đến đường Đồng Cây Viết (đường Liên khu 1-5)	22.000
14	Xây dựng khu Tái định cư An Thạnh	188.000
15	Tuyến đường trục chính Đông Tây: đoạn từ Quốc lộ 1A (bến xe Miền Đông mới) đến giáp Quốc Lộ 1K	105.000
16	Xây dựng hầm chui tại nút giao ngã năm Phước Kiển	34.400
A.3	<i>Quốc phòng</i>	<i>13.500</i>
17	Xây dựng Nhà truyền thống lực lượng vũ trang tỉnh Bình Dương.	13.500
A.4	<i>Y tế</i>	<i>150.000</i>
18	Bệnh viện đa khoa 1500 giường	100.000
19	Khối kỹ thuật trung tâm và nhà quản (thuộc Khu quy hoạch chi tiết 1/500 Bệnh viện Đa khoa 1500 giường và Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh)	50.000
B	Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2024	5.105.780
B.1	<i>Bảo vệ môi trường</i>	<i>2.595.136</i>
20	Cải thiện môi trường nước tỉnh Bình Dương	1.295.136
21	Nạo vét, gia cố suối Cái đoạn từ cầu Thọ Ụt đến sông Đồng Nai	1.300.000
	<i>Vốn tỉnh tập trung</i>	<i>1.300.000</i>
B.2	<i>Cấp thoát nước</i>	<i>100.000</i>

22	Trục thoát nước Bung Biệp - Suối Cát	100.000
B.3	Giao thông	2.360.644
23	Dự án thành phần 5: Xây dựng đường Vành đai 3 đoạn qua tỉnh Bình Dương (bao gồm nút giao Tân Vạn và cầu Bình Gởi)	786.644
	<i>Vốn tỉnh tập trung</i>	359.116
	<i>Vốn xổ số kiến thiết</i>	427.528
24	Giải phóng mặt bằng đường Thủ Biên - Đất Cuốc	900.000
25	Nâng cấp, mở rộng đường ĐT746 (đoạn từ ngã ba Tân Thành đến ngã ba Hội Nghĩa)	360.000
26	Nâng cấp, mở rộng đường từ ngã tư Bình Chuẩn đến ngã ba giao với tuyến đường Đài Liệt sĩ Tân Phước Khánh	306.000
27	Xây dựng đường Bắc Nam 3	8.000
B.4	Sự nghiệp văn hóa thông tin	40.000
28	Khu trung tâm và hạ tầng kỹ thuật tổng thể Khu tưởng niệm chiến khu D	40.000
B.5	Y tế	10.000
29	Thiết bị Bệnh viện đa khoa 1500 giường	10.000
C	Các dự án khởi công mới năm 2024	7.103.942
C.1	Giao thông	6.803.942
30	Dự án thành phần 1: Giải phóng mặt bằng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh đoạn từ cầu Thủ Biên - sông Sài Gòn	6.640.042
	<i>Vốn tỉnh tập trung</i>	6.191.523
	<i>Vốn xổ số kiến thiết</i>	448.519
31	Khu tái định cư công nghiệp An Tây trên địa bàn thị xã Bến Cát	10.000
32	Xây dựng hệ thống thoát nước trên ĐT744 đoạn qua xã Phú An, An Tây	153.900

C.2	<i>Sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</i>	300.000
33	Xây dựng Trường Chính trị chuẩn tỉnh Bình Dương	300.000
D	Chuẩn bị đầu tư	15.974
D.1	<i>An ninh</i>	500
34	Camera giám sát an ninh, an toàn giao thông	500
D.2	<i>Giao thông</i>	8.474
35	Giải phóng mặt bằng đường Cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một – Chơn Thành	1.000
36	Khu tái định cư Tân Bình trên địa bàn thành phố Dĩ An	100
37	Xây dựng đường ven sông Sài Gòn đoạn từ rạch Bà Lụa đến cảng An Sơn	900
38	Khu tái định cư 2 trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một tại phường Phú Thọ	950
39	Khu tái định cư Gò Chai trên địa bàn thành phố Thuận An	950
40	Nâng cấp mở rộng đường An Bình và kết nối cầu vượt Sóng Thần	1.350
41	Nút giao Sóng Thần	1.874
42	Đường Vĩnh Phú 32	50
43	Mở mới đường Đông Tây (từ Quốc lộ 1K đến đường Trần Hưng Đạo)	100
44	Đường trục chính Đông Tây	100
45	Xây dựng đường ven sông Sài Gòn giai đoạn 3 (từ Rạch Bảy Tra đến sông Bà Lụa)	500
46	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường ven sông Sài Gòn (đoạn từ đường Gia Long đến đường Vĩnh Phú 40)	50
47	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường ven sông Sài Gòn (đoạn từ rạch Bình Nhâm đến giáp cảng An Sơn)	50
48	Xây dựng cầu Hiếu Liêm	500
D.3	<i>Nông, lâm nghiệp</i>	500
49	Xây dựng công kiểm soát triều rạch Bà Lụa - rạch Vàm Búng	500

D.4	<i>Quản lý nhà nước</i>	100
50	Xây dựng trụ sở các đơn vị sự nghiệp trong khu vực thành phố mới	50
51	Xây dựng trụ sở Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh	50
D.5	<i>Sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</i>	2.500
52	Trường Trung học phổ thông chuyên Hùng Vương	2.500
D.6	<i>Sự nghiệp văn hóa thông tin</i>	3.850
53	Khu lưu niệm cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc	2.900
54	Bảo tồn và phát triển làng nghề Sơn mài Tương Bình Hiệp kết hợp với du lịch thuộc địa bàn thành phố Thủ Dầu Một	900
55	Trung tâm hoạt động Thanh niên	50
D.7	<i>Y tế</i>	50
56	Bệnh viện tuyến cuối 2000 giường	50
E	Thiết kế bản vẽ thi công - dự toán	9.262
E.1	<i>Giao thông</i>	9.262
57	Cải tạo hạ tầng giao thông công cộng tại Bình Dương	7.262
	<i>Vốn tỉnh tập trung</i>	598
	<i>Vốn bội chi ngân sách địa phương</i>	6.664
58	Nâng cấp, mở rộng đường phân khu ĐX 144, phường Tương Bình Hiệp, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	2.000
F	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2023	250
F.1	<i>Giao thông</i>	250
59	Xây dựng đường ven sông Sài Gòn đoạn từ rạch Bình Nhâm đến đường Châu Văn Tiếp, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương	250

Phụ lục VII
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024 VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
CÔNG TRÌNH CHUYÊN TIẾP
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2023
của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Danh mục	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	Kế hoạch 2024
	TỔNG CỘNG			9.566.984
A	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2024			3.642.604
A.1	Hạ tầng kinh tế			2.480.204
A.1.1	Bảo vệ môi trường			56.080
1	Xây dựng công kiểm soát triều rạch Bình Nhâm	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	10.500
2	Đầu tư giải quyết điểm ngập đoạn Ngã Ba Cống đường Thích Quảng Đức (từ Ngã Ba Cống đến cầu Bà Hên)	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	45.580
A.1.2	Cấp thoát nước			98.000
3	Bồi thường, giải phóng mặt bằng Trục thoát nước Bung Biệp – Suối Cát (đoạn thuộc thị xã Thuận An)	Vốn tỉnh tập trung	UBND thành phố Thuận An	10.000
4	Đền bù mở rộng suối Lò Ô thuộc dự án Thoát nước và xử lý nước thải khu vực Dĩ An	Vốn tỉnh tập trung	UBND thành phố Dĩ An	8.000

Stt	Danh mục	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	Kế hoạch 2024
5	Hệ thống thoát nước Dĩ An - KCN Tân Đông Hiệp	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	80.000
A.1.3	Giao thông			2.326.124
6	Dự án thành phần 6: Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đường Vành đai 3 đoạn qua tỉnh Bình Dương	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	600.000
7	Giải phóng mặt bằng Quốc lộ 13 đoạn từ cầu Ông Bô đến nút giao Hữu Nghị	Vốn tỉnh tập trung	UBND thành phố Thuận An	40.000
8	Giải phóng mặt bằng Quốc lộ 13 đoạn từ công chào Vĩnh Phú đến ngã tư cầu Ông Bô	Vốn tỉnh tập trung	UBND thành phố Thuận An	100.000
9	Giải phóng mặt bằng Quốc lộ 13 đoạn từ nút giao Tự Do đến ngã tư Lê Hồng Phong	Vốn tỉnh tập trung	UBND thành phố Thuận An	40.000
10	Xây dựng cầu bắc qua sông Đồng Nai (Cầu Bạch Đằng 2) - Dự án 1: Xây dựng đường dẫn vào cầu phía Bình Dương	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	49.999
11	Xây dựng cầu bắc qua sông Đồng Nai (Cầu Bạch Đằng 2) - Dự án 2: Xây dựng cầu vượt sông Đồng Nai	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	65.259

Stt	Danh mục	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	Kế hoạch 2024
12	Xây dựng đường từ cầu Tam Lập đến Đồng Phú thuộc tuyến đường tạo lực Bắc Tân Uyên - Phú Giáo - Bàu Bàng	Vốn tỉnh tập trung	UBND huyện Phú Giáo	3.800
13	Xây dựng đường từ Tân Thành đến cầu Tam Lập (xã Tân Định) thuộc tuyến đường Tạo lực Bắc Tân Uyên - Phú Giáo - Bàu Bàng	Vốn tỉnh tập trung	UBND huyện Bắc Tân Uyên	26.173
14	Xây dựng đường từ ngã ba Tam Lập đến Bàu Bàng thuộc tuyến đường tạo lực Bắc Tân Uyên - Phú Giáo - Bàu Bàng	Vốn tỉnh tập trung	UBND huyện Phú Giáo	168.000
15	Xây dựng đường từ Tân Long - Lai Uyên thuộc tuyến đường tạo lực Bắc Tân Uyên - Phú Giáo - Bàu Bàng	Vốn tỉnh tập trung	UBND huyện Bàu Bàng	50.000
16	Đường Mỹ Phước - Tân Vạn nối dài	Vốn tỉnh tập trung	UBND thành phố Dĩ An	62.000
17	Đường từ Huỳnh Văn Lũy đến đường Đồng Cây Viêt (đường Liên khu 1-5)	Vốn tỉnh tập trung	UBND thành phố Thủ Dầu Một	22.000
18	Xây dựng khu Tái định cư An Thạnh	Vốn tỉnh tập trung	UBND thành phố Thuận An	188.000
19	Tuyến đường trục chính Đông Tây: đoạn từ Quốc lộ 1A (bến xe Miền Đông mới) đến giáp Quốc Lộ 1K	Vốn tỉnh tập trung	UBND thành phố Dĩ An	105.000
20	Xây dựng hầm chui tại nút giao ngã năm Phước Kiến	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	34.400
21	Cải tạo, nâng cấp đường Bùi Thị Xuân (đoạn từ đường Mỹ Phước - Tân Vạn đến ranh Thái Hòa - Tân Uyên)	Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện	UBND thành phố Thuận An	42.450

Stt	Danh mục	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	Kế hoạch 2024
22	Đầu tư vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường Huỳnh Văn Lũy	Vốn tỉnh tập trung	UBND thành phố Thủ Dầu Một	40.000
23	Đường Lê Chí Dân, phường Hiệp An	Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện	UBND thành phố Thủ Dầu Một	10.000
24	Đường Nguyễn Tri Phương (đoạn từ cầu Thỏ Ngừ đến cầu Thầy Năng), phường Chánh Nghĩa	Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện	UBND thành phố Thủ Dầu Một	10.000
25	Nâng cấp mở rộng đường ĐT.750 (đoạn từ ngã tư Làng 5 đến trung tâm xã Định Hiệp)	Vốn tỉnh tập trung	UBND huyện Dầu Tiếng	10.305
26	Nâng cấp, mở rộng đường 30 tháng 4	Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện	UBND thành phố Dĩ An	81.500
27	Nâng cấp, mở rộng đường ĐT744 (đoạn từ Km24+460 đến ngã tư Cầu Cát)	Vốn tỉnh tập trung	UBND huyện Dầu Tiếng	150.000
28	Giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực Bắc Tân Uyên - Phú Giáo - Bàu Bàng	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	25.000
29	Giải phóng mặt bằng công trình Nâng cấp, mở rộng đường ĐT743 (đoạn từ ngã tư Miếu Ông Cù đến nút giao Sóng Thần)	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	20.000
30	Nâng cấp các tuyến đường còn lại trong khu trung tâm văn hóa thể thao huyện	Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện	UBND huyện Dầu Tiếng	7.670

Stt	Danh mục	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	Kế hoạch 2024
31	Nâng cấp đường ĐT746 đoạn từ Cầu Gõ đến bến đò Hiếu Liêm	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	150.000
32	Tuyến đường vành đai Đông Bắc 2: đoạn từ trục chính Đông Tây (khu vực giữa khu dân cư Bình Nguyên và Trường Cao đẳng nghề Đồng An) đến giáp đường Mỹ Phước - Tân Vạn	Vốn tỉnh tập trung	UBND thành phố Dĩ An	104.600
33	Xây dựng Bờ kè chống sạt lở sông Đồng Nai đoạn từ cầu Rạch Tre đến Thị ủy thị xã Tân Uyên - Giai đoạn 2	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	3.360
34	Xây dựng đường và cầu Vàm Tư	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	6.608
35	Xây dựng tường kè gia cố bờ sông Sài Gòn (đoạn từ cầu Thổ Ngừ đến rạch Bảy Tra)	Vốn tỉnh tập trung	UBND thành phố Thủ Dầu Một	110.000
A.2	Hạ tầng văn hóa - xã hội			1.099.900
A.2.1	<i>Các khoản chi khác theo quy định</i>			3.461
36	Xây dựng hàng rào rừng Kiến An xã An Lập	Vốn tỉnh tập trung	UBND huyện Dầu Tiếng	3.461
A.2.2	<i>Sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</i>			764.489
37	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng trường THCS Nguyễn Trung Trực	Vốn xã số kiến thiết	UBND thành phố Thuận An	30.000

Stt	Danh mục	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	Kế hoạch 2024
38	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng trường THCS Nguyễn Trường Tộ	Vốn xô số kiến thiết	UBND thành phố Thuận An	60.000
39	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường THCS Hòa Phú	Vốn xô số kiến thiết	UBND thành phố Thủ Dầu Một	39.000
40	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường Tiểu học Nguyễn Khuyến	Vốn xô số kiến thiết	UBND thành phố Dĩ An	10.000
41	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường THCS Nguyễn Văn Cừ	Vốn xô số kiến thiết	UBND thành phố Thủ Dầu Một	40.000
42	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường THCS Phú Mỹ	Vốn xô số kiến thiết	UBND thành phố Thủ Dầu Một	27.000
43	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường Trung học cơ sở Hòa Lợi thành Trường Tiểu học An Lợi	Vốn xô số kiến thiết	UBND thị xã Bến Cát	20.000
44	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường Trung học cơ sở Vĩnh Hòa	Vốn xô số kiến thiết	UBND huyện Phú Giáo	29.600
45	Trường Mầm non Bông Trang	Vốn xô số kiến thiết	UBND huyện Bắc Tân Uyên	18.400
46	Trường Tiểu học An Lập (Giai đoạn 2)	Vốn xô số kiến thiết	UBND huyện Dầu Tiếng	4.700
47	Trường Tiểu học An Phú 3	Vốn xô số kiến thiết	UBND thành phố Thuận An	58.500
48	Trường Tiểu học Tân Bình B	Vốn xô số kiến thiết	UBND thành phố Dĩ An	14.000

Stt	Danh mục	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	Kế hoạch 2024
49	Trường Tiểu học Tân Lập	Vốn xã số kiến thiết	UBND huyện Bắc Tân Uyên	17.000
50	Trường THCS An Lập (GD 2)	Vốn xã số kiến thiết	UBND huyện Dầu Tiếng	13.000
51	Trường THCS Hòa Lợi	Vốn xã số kiến thiết	UBND thị xã Bến Cát	65.000
52	Trường THCS tạo nguồn huyện Phú Giáo (Trường THCS Nguyễn Trãi)	Vốn xã số kiến thiết	UBND huyện Phú Giáo	23.500
53	Trường THCS Tân Đông Hiệp B	Vốn xã số kiến thiết	UBND thành phố Dĩ An	50.000
54	Trường Trung học cơ sở Lai Uyên	Vốn xã số kiến thiết	UBND huyện Bàu Bàng	80.000
55	Trường Trung học cơ sở Tân Định	Vốn xã số kiến thiết	UBND huyện Bắc Tân Uyên	13.000
56	Trường Trung học phổ thông Thanh Tuyền	Vốn xã số kiến thiết	UBND huyện Dầu Tiếng	13.089
57	Xây dựng bổ sung Trường Tiểu học An Long	Vốn xã số kiến thiết	UBND huyện Phú Giáo	23.700
58	Xây dựng bổ sung Trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Vốn xã số kiến thiết	UBND thành phố Dĩ An	15.000
59	Xây dựng mới bổ sung Trường THCS Tương Bình Hiệp	Vốn xã số kiến thiết	UBND thành phố Thủ Dầu Một	40.000
60	Xây dựng mới bổ sung Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu	Vốn xã số kiến thiết	UBND thành phố Thủ Dầu Một	15.000

Stt	Danh mục	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	Kế hoạch 2024
61	Xây dựng mới bổ sung Trường Trung học cơ sở Bình Chuẩn	Vốn xố số kiến thiết	UBND thành phố Thuận An	10.000
62	Xây dựng, bổ sung Trường Tiểu học Tân Hiệp	Vốn xố số kiến thiết	UBND huyện Phú Giáo	35.000
A.2.3	Y tế			331.950
63	Đầu tư Cơ sở hạ tầng Khu tái định cư thuộc Khu quy hoạch xây dựng các bệnh viện và một số công trình Nhà nước, phường Định Hòa	Vốn tỉnh tập trung	UBND thành phố Thủ Dầu Một	40.000
64	Bệnh viện đa khoa 1500 giường	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	90.000
		Vốn xố số kiến thiết	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	10.000
65	Khối kỹ thuật trung tâm và nhà quản (thuộc Khu quy hoạch chi tiết 1/500 Bệnh viện Đa khoa 1500 giường và Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh)	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	50.000
66	Nâng cấp Trung tâm y tế huyện Dầu Tiếng	Vốn xố số kiến thiết	UBND huyện Dầu Tiếng	82.550
67	Nâng cấp, mở rộng Trung tâm y tế huyện Phú Giáo (quy mô 120 giường bệnh)	Vốn xố số kiến thiết	UBND huyện Phú Giáo	56.400
68	Trạm xử lý nước thải cho các bệnh viện thuộc khu quy hoạch các Bệnh viện và một số công trình Nhà nước. (gđ 1)	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	3.000
A.3	Quản lý nhà nước - An ninh - Quốc phòng			62.500

Stt	Danh mục	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	Kế hoạch 2024
A.3.1	An ninh			14.000
69	Cơ sở làm việc Công an thành phố Thủ Dầu Một	Vốn tỉnh tập trung	Công an tỉnh	14.000
A.3.2	Quản lý nhà nước			35.000
70	Dự án: “Cải tạo tầng P1 và hệ thống chữa cháy tại Tòa nhà Trung tâm Hành chính” (Giai đoạn 2)	Vốn tỉnh tập trung	Sở Nội vụ	3.000
71	Kho lưu trữ của Sở Tài nguyên và Môi trường	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	32.000
A.3.3	Quốc phòng			13.500
72	Xây dựng Nhà truyền thống lực lượng vũ trang tỉnh Bình Dương.	Vốn tỉnh tập trung	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	13.500
B	Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2024			5.924.380
B.1	Hạ tầng kinh tế			5.799.380
B.1.1	Bảo vệ môi trường			2.595.136
73	Cải thiện môi trường nước tỉnh Bình Dương	Vốn bội chi ngân sách địa phương	Ban quản lý dự án chuyên ngành nước thải tỉnh	995.136
		Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án chuyên ngành nước thải tỉnh	300.000
74	Nạo vét, gia cố suối Cái đoạn từ cầu Thợ Ụt đến sông Đồng Nai	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án ngành Nông	1.300.000

Stt	Danh mục	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	Kế hoạch 2024
			ngành và Phát triển nông thôn	
B.1.2	Cấp thoát nước			206.600
75	Trục thoát nước Bung Biệp - Suối Cát	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	100.000
76	Xây dựng mới hệ thống thoát nước hạ lưu đường Lê Thị Trung	Vốn tỉnh tập trung	UBND thành phố Thuận An	106.600
B.1.3	Giao thông			2.997.644
77	Dự án thành phần 5: Xây dựng đường Vành đai 3 đoạn qua tỉnh Bình Dương (bao gồm nút giao Tân Vạn và cầu Bình Gỏi)	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	359.116
		Vốn xã số kiến thiết	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	427.528
78	Giải phóng mặt bằng đường Thủ Biên - Đất Cuốc	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	900.000
79	Nâng cấp, mở rộng đường ĐT746 (đoạn từ ngã ba Tân Thành đến ngã ba Hội Nghĩa)	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng	360.000

Stt	Danh mục	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	Kế hoạch 2024
			công trình giao thông	
80	Nâng cấp, mở rộng đường từ ngã tư Bình Chuẩn đến ngã ba giao với tuyến đường Đài Liệt sĩ Tân Phước Khánh	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	306.000
81	Xây dựng đường Bắc Nam 3	Vốn tỉnh tập trung	UBND thành phố Dĩ An	8.000
82	Nâng cấp, mở rộng ĐT748 (đoạn từ giáp giao lộ ngã tư Phú Thứ đến vành đai Bắc thị trấn Mỹ Phước)	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	437.000
83	Nâng cấp, mở rộng đường ĐT 749A đoạn qua trung tâm xã Long Hòa	Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện	UBND huyện Dầu Tiếng	100.000
84	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐH 402, phường Tân Phước Khánh	Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện	UBND thành phố Tân Uyên	100.000
B.2	Hạ tầng văn hóa - xã hội			125.000
B.2.1	<i>Sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</i>			75.000
85	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng trường THPT Tân Phước Khánh	Vốn xã số kiến thiết	UBND thành phố Tân Uyên	15.000
86	Mở rộng Trung tâm Giáo dục lao động- Tạo việc làm tỉnh (Mở rộng Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương)	Vốn tỉnh tập trung	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	60.000
B.2.2	<i>Sự nghiệp văn hóa thông tin</i>			40.000

Stt	Danh mục	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	Kế hoạch 2024
87	Khu trung tâm và hạ tầng kỹ thuật tổng thể Khu tưởng niệm chiến khu D	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	40.000
B.2.3	Y tế			10.000
88	Thiết bị Bệnh viện đa khoa 1500 giường	Vốn xổ số kiến thiết	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	10.000

Phụ lục VIII
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024 VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2023
của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Danh mục	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	Kế hoạch 2024
	TỔNG CỘNG			7.270.942
	Hạ tầng kinh tế			6.953.942
	<i>Giao thông</i>			<i>6.953.942</i>
1	Dự án thành phần 1: Giải phóng mặt bằng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh đoạn từ cầu Thủ Biên - sông Sài Gòn	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	6.191.523
		Vốn xổ số kiến thiết	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	448.519
2	Khu tái định cư công nghiệp An Tây trên địa bàn thị xã Bến Cát	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	10.000
3	Xây dựng hệ thống thoát nước trên ĐT744 đoạn qua xã Phú An, An Tây	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	153.900
4	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường từ ĐH606 đến giáp đường vành đai Bắc Mỹ Phước	Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện	UBND thị xã Bến Cát	150.000
	Hạ tầng văn hóa - xã hội			317.000
	<i>Sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</i>			<i>300.000</i>

5	Xây dựng Trường Chính trị chuẩn tỉnh Bình Dương	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	300.000
	<i>Sự nghiệp Thể dục Thể thao</i>			<i>17.000</i>
6	Xây dựng Trung tâm huấn luyện thể thao tỉnh Bình Dương-Dự án 5: Trụ sở làm việc	Vốn tỉnh tập trung	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	17.000

Phụ lục IX
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024 VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
DỰ ÁN THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG - DỰ TOÁN
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2023
của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Danh mục	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	Kế hoạch 2024
	TỔNG CỘNG			15.518
A	Hạ tầng kinh tế			9.262
A.1	Giao thông			9.262
1	Cải tạo hạ tầng giao thông công cộng tại Bình Dương	Vốn bội chi ngân sách địa phương	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	6.664
		Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	598
2	Nâng cấp, mở rộng đường phân khu ĐX 144, phường Tương Bình Hiệp, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện	UBND thành phố Thủ Dầu Một	2.000
B	Hạ tầng văn hóa - xã hội			6.256
B.1	Sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề			6.256
3	Trường Mầm non Châu Thới	Vốn xổ số kiến thiết	UBND thành phố Dĩ An	256
4	Trường Trung học cơ sở Bình Thắng	Vốn xổ số kiến thiết	UBND thành phố Dĩ An	5.000
5	Trường Trung học cơ sở Đông Chiêu (giai đoạn 2)	Vốn xổ số kiến thiết	UBND thành phố Dĩ An	1.000

Phụ lục X
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024 VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2023
của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Danh mục	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	Kế hoạch 2024
	TỔNG CỘNG			41.580
A	Hạ tầng kinh tế			21.154
A.1	Bảo vệ môi trường			100
1	Gia cố, nâng cấp bờ bao các tuyến rạch thuộc hệ thống tiêu nước khu công nghiệp Sóng Thần - Đồng An và vùng phụ cận kết hợp làm đường giao thông nội đồng	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	100
A.2	Cấp thoát nước			10.680
2	Dự án tổng thể bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Thoát nước và xử lý nước thải khu vực thị xã Bến Cát	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án chuyên ngành nước thải tỉnh	5.000
3	Đầu tư giải quyết ngập lưu vực rạch Ông Đành (từ Đại lộ Bình Dương đến sông Sài Gòn)	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	100
4	Thoát nước và xử lý nước thải khu vực thị xã Bến Cát	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án chuyên ngành nước thải tỉnh	5.000
5	Trục thoát nước Suối Giữa (đoạn từ sau trạm thu phí đến cầu Bà Cô gồm cả rạch Bưng Cầu)	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	380
6	Xây dựng suối Bình Thắng (đoạn từ Đại học Quốc gia đến Quốc lộ 1A), phường Bình Thắng, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương	Vốn tỉnh tập trung	UBND thành phố Dĩ An	100

Stt	Danh mục	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	Kế hoạch 2024
7	Cải tạo, khai thông suối Vàm Vá, huyện Phú Giáo	Vốn tỉnh tập trung	UBND huyện Phú Giáo	100
A.3	Giao thông			9.874
8	Giải phóng mặt bằng đường Cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một – Chơn Thành	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1.000
9	Khu tái định cư Tân Bình trên địa bàn thành phố Dĩ An	Vốn tỉnh tập trung	UBND thành phố Dĩ An	100
10	Xây dựng đường ven sông Sài Gòn đoạn từ rạch Bà Lụa đến cảng An Sơn	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	900
11	Khu tái định cư 2 trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một tại phường Phú Thọ	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	950
12	Khu tái định cư Gò Chai trên địa bàn thành phố Thuận An	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	950
13	Nâng cấp, mở rộng, đường An Bình và kết nối cầu vượt Sóng Thần	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1.350
14	Nút giao Sóng Thần	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1.874
15	Đường Vĩnh Phú 32	Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện	UBND thành phố Thuận An	50
16	Mở mới đường Đông Tây (từ Quốc lộ 1K đến đường Trần Hưng Đạo)	Vốn tỉnh tập trung	UBND thành phố Dĩ An	100
17	Đường trục chính Đông Tây	Vốn tỉnh hỗ trợ cấp	UBND thành phố Thủ Dầu Một	100

Stt	Danh mục	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	Kế hoạch 2024
		huyện		
18	Xây dựng đường ven sông Sài Gòn giai đoạn 3 (từ Rạch Bảy Tra đến sông Bà Lụa)	Vốn tỉnh tập trung	UBND thành phố Thủ Dầu Một	500
19	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường ven sông Sài Gòn (đoạn từ đường Gia Long đến đường Vĩnh Phú 40)	Vốn tỉnh tập trung	UBND thành phố Thuận An	50
20	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường ven sông Sài Gòn (đoạn từ rạch Bình Nhâm đến giáp cảng An Sơn)	Vốn tỉnh tập trung	UBND thành phố Thuận An	50
21	Xây dựng cầu Hiếu Liêm	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	500
22	Đầu tư xây dựng đường dọc Sông Bé huyện Phú Giáo	Vốn tỉnh tập trung	UBND huyện Phú Giáo	100
23	Đường từ ĐT.749A đến giáp Khu công nghiệp Rạch Bắp	Vốn tỉnh tập trung	UBND thị xã Bến Cát	50
24	Đường Trần Ngọc Lân nối dài, phường Phú Mỹ	Vốn tỉnh tập trung	UBND thành phố Thủ Dầu Một	50
25	Nâng cấp, mở rộng đường ĐH 613	Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện	UBND huyện Bàu Bàng	100
26	Nâng cấp, mở rộng đường ĐH.504	Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện	UBND huyện Phú Giáo	100
27	Nâng cấp, mở rộng đường ĐH.506	Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện	UBND huyện Phú Giáo	100
28	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông từ Công Chúa Ngọc Hân qua đoạn 3/2 đi ĐH.501 giáp tuyến đường tạo	Vốn tỉnh hỗ trợ cấp	UBND huyện Phú Giáo	100

Stt	Danh mục	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	Kế hoạch 2024
	lực Bắc Tân Uyên – Phú Giáo – Bàu Bàng	huyện		
29	Nâng cấp, mở rộng đường vào khu du lịch Lòng Hồ Dầu Tiếng	Vốn tỉnh tập trung	UBND huyện Dầu Tiếng	50
30	Nút giao Nguyễn Chí Thanh - Quốc lộ 13	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	150
31	Tuyến đường dọc Sông Bé, huyện Bắc Tân Uyên	Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện	UBND huyện Bắc Tân Uyên	100
32	Xây dựng Cầu Chùa và cầu Rạch Rớ thuộc tuyến đường ĐT746	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	100
33	Xây dựng cầu Tam Lập 2	Vốn tỉnh tập trung	UBND huyện Phú Giáo	200
34	Xây dựng đường N8 - N10 (từ Lê Hồng Phong đến đường Nguyễn Thị Minh Khai)	Vốn tỉnh tập trung	UBND thành phố Thủ Dầu Một	100
35	Xây dựng đường ven sông Thị Tính (đoạn từ Cầu Đò - Đình Bến tranh)	Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện	UBND thị xã Bến Cát	100
A.4	Nông, lâm nghiệp			500
36	Xây dựng công kiểm soát triều rạch Bà Lụa - rạch Vàm Búng	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	500
B	Hạ tầng văn hóa - xã hội			18.476
B.1	Công nghệ thông tin			850
37	Đầu tư hệ thống công nghệ thông tin điện tử tập trung của tỉnh	Vốn tỉnh tập	Sở Thông tin Truyền thông	50

Stt	Danh mục	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	Kế hoạch 2024
		trung		
38	Đầu tư hệ thống kho dữ liệu dùng chung của tỉnh	Vốn tỉnh tập trung	Sở Thông tin Truyền thông	50
39	Đầu tư hệ thống phần mềm quản trị tổng thể tập trung của tỉnh	Vốn tỉnh tập trung	Sở Thông tin Truyền thông	50
40	Đầu tư hệ thống phần mềm, CSDL dùng chung cấp huyện	Vốn tỉnh tập trung	Sở Thông tin Truyền thông	50
41	Đầu tư hệ thống Telehealth.	Vốn tỉnh tập trung	Sở Y tế	50
42	Đầu tư hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh	Vốn tỉnh tập trung	Sở Thông tin Truyền thông	50
43	Đầu tư hệ thống thư viện số thông minh đa phương tiện cho các trường THCS-THTP	Vốn tỉnh tập trung	Sở Giáo dục và đào tạo	50
44	Kho lưu trữ cơ sở dữ liệu an sinh xã hội	Vốn tỉnh tập trung	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	50
45	Quản lý dữ liệu bảo hiểm thất nghiệp	Vốn tỉnh tập trung	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	50
46	Trang bị hệ thống camera thông minh cho Bảo tàng và các di tích cấp quốc gia trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2023 - 2027	Vốn tỉnh tập trung	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	50
47	Triển khai áp dụng mô hình cập nhật dữ liệu GIS ngành xây dựng theo quy trình nghiệp vụ	Vốn tỉnh tập trung	Sở Xây dựng	100
48	Triển khai Bệnh án điện tử, Bệnh viện thông minh.	Vốn tỉnh tập trung	Sở Y tế	50
49	Ứng dụng công nghệ thông tin "Triển khai hệ thống Bảo tàng số tỉnh Bình Dương	Vốn tỉnh tập trung	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	50

Stt	Danh mục	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	Kế hoạch 2024
50	Ứng dụng công nghệ xây dựng thư viện thông minh giai đoạn 2023-2030	Vốn tỉnh tập trung	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	50
51	Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2020-2025	Vốn tỉnh tập trung	Sở Nội vụ	100
B.2	<i>Sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</i>			7.876
52	Trường Trung học phổ thông chuyên Hùng Vương	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	2.500
53	Cải tạo, mở rộng Trường THPT Dĩ An	Vốn xã số kiến thiết	UBND thành phố Dĩ An	100
54	Đầu tư bổ sung cơ sở vật chất cho Trường cao đẳng nghề Việt Nam - Singapore	Vốn tỉnh tập trung	Trường cao đẳng nghề Việt Nam - Singapore	1.000
55	Trường Mầm non An Thái	Vốn xã số kiến thiết	UBND huyện Phú Giáo	500
56	Trường Tiểu học An Sơn	Vốn xã số kiến thiết	UBND thị xã Bến Cát	500
57	Trường Tiểu học Lái Thiêu 2	Vốn xã số kiến thiết	UBND thành phố Thuận An	2.500
58	Trường THCS Đông Hòa B	Vốn xã số kiến thiết	UBND thành phố Dĩ An	100
59	Trường trung cấp nông lâm nghiệp Bình Dương	Vốn tỉnh tập trung	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	176
60	Xây dựng bổ sung Trường THCS An Linh	Vốn xã số kiến thiết	UBND huyện Phú Giáo	500
B.3	<i>Sự nghiệp phát thanh truyền hình</i>			1.100
61	Camera cho phóng viên và thiết bị sản xuất chương trình	Vốn tỉnh tập	Đài Phát thanh và Truyền hình	1.000

Stt	Danh mục	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	Kế hoạch 2024
		trung		
62	Thiết bị lưu động cho phóng viên tác nghiệp	Vốn tỉnh tập trung	Đài Phát thanh và Truyền hình	100
B.4	<i>Sự nghiệp Thể dục Thể thao</i>			50
63	Khu liên hợp văn hóa thể thao tỉnh Bình Dương	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	50
B.5	<i>Sự nghiệp văn hóa thông tin</i>			5.350
64	Khu lưu niệm cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	2.900
65	Bảo tồn và phát triển làng nghề Sơn mài Tương Bình Hiệp kết hợp với du lịch thuộc địa bàn thành phố Thủ Dầu Một	Vốn tỉnh tập trung	UBND thành phố Thủ Dầu Một	900
66	Trung tâm hoạt động Thanh niên	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	50
67	Dự án: Trùng tu, tôn tạo di tích Sở Chỉ huy tiền phương chiến dịch Hồ Chí Minh (giai đoạn 2) - Dự án 2: Suu tầm và trưng bày hình ảnh tư liệu hiện vật; Tượng đài trung tâm; Xây dựng sa bàn, bệ thờ các Anh hùng liệt sĩ; Phục chế nhà làm việc, sinh hoạt, hiện vật gắn liền của ba đồng chí chỉ huy chiến dịch	Vốn tỉnh tập trung	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	500
68	Tôn tạo di tích lịch sử Khảo cổ Dốc Chùa	Vốn tỉnh tập trung	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	100
69	Trang thiết bị nội thất cho Trung tâm hoạt động công đoàn tỉnh Bình Dương	Vốn tỉnh tập trung	Liên đoàn Lao động tỉnh	100
70	Trung tâm thông tin báo chí Bình Dương	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	200

Stt	Danh mục	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	Kế hoạch 2024
71	Xây dựng mới thư viện tỉnh	Vốn tỉnh tập trung	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	500
72	Xây dựng Tượng đài Trung tâm, nhà bia (nội dung văn bia), các hạng mục công trình phục chế, tranh tượng, phù điêu Khu di tích lịch sử Chiến khu Long Nguyên	Vốn tỉnh tập trung	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	100
B.6	Văn hóa			200
73	Khu di tích cách mạng và du lịch sinh thái Hồ Lang giai đoạn 2	Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện	UBND thành phố Dĩ An	100
74	Trung tâm văn hóa, thể thao- Học tập cộng đồng xã Hưng Hòa	Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện	UBND huyện Bàu Bàng	100
B.7	Y tế			3.050
75	Bệnh viện tuyến cuối 2000 giường	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	50
76	Bãi đậu xe, công viên, cây xanh và hàng rào trạm xử lý nước thải thuộc khu Quy hoạch chi tiết 1/500 Bệnh viện đa khoa 1.500 giường và Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh	Vốn xã số kiến thiết	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	2.000
77	Khối giáo dục đào tạo - Khối ký túc xá học viên, thân nhân người bệnh	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1.000
C	Quản lý nhà nước - An ninh - Quốc phòng			1.950
C.1	An ninh			700
78	Camera giám sát an ninh, an toàn giao thông	Vốn tỉnh tập trung	Công an tỉnh	500

Stt	Danh mục	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	Kế hoạch 2024
79	Đầu tư xây dựng hệ thống thông tin vô tuyến bộ đàm kỹ thuật số UHF phục vụ công tác ANTT, PCCC và CNCH tỉnh Bình Dương	Vốn tỉnh tập trung	Công an tỉnh	100
80	Mua sắm trang thiết bị phục vụ ứng cứu sự cố cháy nổ giai đoạn 2.	Vốn tỉnh tập trung	Công an tỉnh	100
C.2	<i>Phát triển đô thị thông minh</i>			<i>1.100</i>
81	Đầu tư mở rộng hệ thống quan trắc, chia sẻ cơ sở dữ liệu và quản lý môi trường phục vụ phát triển thành phố thông minh tỉnh Bình Dương	Vốn tỉnh tập trung	Sở Tài nguyên và Môi trường	1.000
82	Ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng Thư viện thông minh giai đoạn 2020-2025	Vốn tỉnh tập trung	Thư viện tỉnh	100
C.3	<i>Quản lý nhà nước</i>			<i>100</i>
83	Xây dựng trụ sở các đơn vị sự nghiệp trong khu vực thành phố mới	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	50
84	Xây dựng trụ sở Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	50
C.4	<i>Quốc phòng</i>			<i>50</i>
85	Sở Chỉ huy cơ bản tỉnh Bình Dương	Vốn tỉnh tập trung	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	50

Phụ lục XI
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024 VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
DỰ ÁN QUYẾT TOÁN
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2023
của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: triệu đồng

	Danh mục	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	Kế hoạch 2024
	TỔNG CỘNG			112.001
A	Hạ tầng kinh tế			39.289
A.1	Bảo vệ môi trường			4.744
1	Xây dựng hạ lưu các cống ngang đường ĐT.744 đoạn đi qua địa bàn huyện Dầu Tiếng	Vốn tỉnh tập trung	UBND huyện Dầu Tiếng	4.744
A.2	Cấp thoát nước			5.121
2	Đầu tư thêm các tuyến ống nhánh công trình cấp nước tập trung nông thôn xã An Bình, Vĩnh Hòa, huyện Phú Giáo	Vốn tỉnh tập trung	Trung tâm Đầu tư khai thác thủy lợi và nước sạch nông thôn	360
3	Di dời các tuyến ống cấp nước sạch nông thôn trên đường ĐT.746 đoạn từ cầu Gõ đến bến đò Hiếu Liêm	Vốn tỉnh tập trung	Trung tâm Đầu tư khai thác thủy lợi và nước sạch nông thôn	3.541
4	Nâng cấp công suất nhà máy, đầu tư thêm các tuyến ống nhánh công trình cấp nước tập trung nông thôn xã Thanh An, huyện Dầu Tiếng	Vốn tỉnh tập trung	Trung tâm Đầu tư khai thác thủy lợi và nước sạch nông thôn	460
5	Đầu tư thêm các tuyến ống nhánh công trình cấp nước tập trung nông thôn xã Tam Lập, huyện Phú Giáo	Vốn tỉnh tập trung	Trung tâm Đầu tư khai thác thủy lợi và nước sạch nông thôn	330

	Danh mục	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	Kế hoạch 2024
6	Đầu tư thêm các tuyến ống nhánh công trình cấp nước tập trung nông thôn xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo	Vốn tỉnh tập trung	Trung tâm Đầu tư khai thác thủy lợi và nước sạch nông thôn	430
A.3	Công nghiệp			1.412
7	Xóa điện kế dùng chung trên địa bàn huyện Phú Giáo	Vốn tỉnh tập trung	UBND huyện Phú Giáo	1.412
A.4	Giao thông			28.012
8	Xây dựng đường ven sông Sài Gòn đoạn từ rạch Bình Nhâm đến đường Châu Văn Tiếp, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	250
9	Xây dựng đường Thủ Biên - Đất Cuốc với quy mô 4 làn xe (Giai đoạn 1)	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	2.000
10	Xây dựng đường từ ngã ba Mười Muộn đi ngã ba Tân Thành, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	100
11	Giải phóng mặt bằng đường tạo lực Mỹ Phước - Bàu Bàng (đoạn từ đường 7B đến Khu Công nghiệp Bàu Bàng)	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	2.000
12	Nâng cấp, mở rộng đường ĐT747A đoạn từ dốc Bà Nghĩa (ranh thị trấn Uyên Hưng) đến ngã ba Cổng Xanh (giáp đường ĐT741), huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	500
13	Các trục giao thông chính thuộc Khu quy hoạch xây dựng các bệnh viện và một số công trình của Nhà nước	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	600

	Danh mục	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	Kế hoạch 2024
14	Xây dựng mới đường ĐH 618	Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện	UBND huyện Bàu Bàng	3.000
15	Đầu tư các tuyến đường nhánh và cơ sở hạ tầng phụ trợ trong Khu trung tâm hành chính và tái định cư huyện Bắc Tân Uyên	Vốn tỉnh tập trung	UBND huyện Bắc Tân Uyên	3.512
16	Nâng cấp, mở rộng đường ĐH 704 đoạn từ xã Thanh An đến Định Hiệp - giai đoạn 2	Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện	UBND huyện Dầu Tiếng	1.500
17	Xây dựng đường từ Cách mạng Tháng Tám đến Nguyễn Tri Phương (tổ 36, khu 5), phường Chánh Nghĩa	Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện	UBND thành phố Thủ Dầu Một	500
18	Đường Bạch Đằng nối dài, Tp.Thủ Dầu Một	Vốn tỉnh tập trung	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1.000
19	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐH 423 (đoạn từ ngã tư đường ĐH 409 đến giáp đường ĐT 747A), thị xã Tân Uyên	Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện	UBND thành phố Tân Uyên	4.000
20	Dự án tổng thể bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình nâng cấp, mở rộng đường ĐT.747B đoạn từ nút giao Miếu Ông Cù đến điểm giao với đường Thủ Biên - Cổng Xanh	Vốn tỉnh tập trung	UBND thành phố Tân Uyên	5.000
21	Khai thông, uốn nắn dòng chảy đoạn hạ lưu rạch Cầu Quan đến sông Thị Tính	Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện	UBND thị xã Bến Cát	500
22	Nâng cấp, mở rộng đường từ Kho bạc Bến Cát đến Cầu Quan	Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện	UBND thị xã Bến Cát	3.000
23	Xây dựng Cầu Đò mới qua sông Thị Tính	Vốn tỉnh tập trung	UBND thị xã Bến Cát	550
B	Hạ tầng văn hóa - xã hội			65.092

	Danh mục	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	Kế hoạch 2024
B.1	<i>Sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</i>			53.558
24	Xây dựng bổ sung phòng học Trường Tiểu học Kim Đồng	Vốn xô số kiến thiết	UBND huyện Bàu Bàng	3.400
25	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường THPT Bàu Bàng	Vốn xô số kiến thiết	UBND huyện Bàu Bàng	2.300
26	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường Tiểu học Thanh Tuyên	Vốn xô số kiến thiết	UBND huyện Dầu Tiếng	1.000
27	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường Tiểu học Long Tân	Vốn xô số kiến thiết	UBND huyện Dầu Tiếng	2.092
28	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường Tiểu học Long Hòa	Vốn xô số kiến thiết	UBND huyện Dầu Tiếng	2.600
29	Trường Mầm non An Lập	Vốn xô số kiến thiết	UBND huyện Dầu Tiếng	2.372
30	Xây dựng bổ sung Trường Tiểu học Phước Sang	Vốn xô số kiến thiết	UBND huyện Phú Giáo	3.200
31	Trường Tiểu học Vĩnh Phú	Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện	UBND thành phố Thuận An	500
32	Cải tạo xây dựng bổ sung Trường Trung học phổ thông Trịnh Hoài Đức	Vốn xô số kiến thiết	UBND thành phố Thuận An	5.294
33	Trường Tiểu học An Phú 2	Vốn xô số kiến thiết	UBND thành phố Thuận An	4.000
34	Trường Tiểu học Châu Thới	Vốn xô số kiến thiết	UBND thành phố Dĩ An	4.000
35	Cải tạo, nâng cấp mở rộng trường THPT Bình Phú	Vốn xô số kiến thiết	UBND thành phố Thủ Dầu Một	200

	Danh mục	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	Kế hoạch 2024
36	Trường Tiểu học Định Hòa 2	Vốn xố số kiến thiết	UBND thành phố Thủ Dầu Một	600
37	Trường THCS Phú Hòa 2	Vốn xố số kiến thiết	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1.500
38	Trường Tiểu học Tân Phước Khánh B	Vốn xố số kiến thiết	UBND thành phố Tân Uyên	5.000
39	Trường Trung học phổ thông Thái Hòa	Vốn xố số kiến thiết	UBND thành phố Tân Uyên	6.500
40	Trường Trung học cơ sở Vĩnh Tân	Vốn xố số kiến thiết	UBND thành phố Tân Uyên	5.000
41	Trường THCS Mỹ Thạnh	Vốn xố số kiến thiết	UBND thị xã Bến Cát	2.000
42	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường Trung học phổ thông Tây Nam	Vốn xố số kiến thiết	UBND thị xã Bến Cát	2.000
B.2	<i>Sự nghiệp phát thanh truyền hình</i>			6.200
43	Trụ sở làm việc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Bình Dương	Vốn tỉnh tập trung	Đài Phát thanh và Truyền hình	6.200
B.3	<i>Sự nghiệp Thể dục Thể thao</i>			1.390
44	Trung tâm huấn luyện thể thao tỉnh Bình Dương (dự án 1: hạ tầng kỹ thuật đường số 1, số 2, trục đường cảnh quan, san nền; Nhà thường trực (3 nhà))	Vốn tỉnh tập trung	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	320
45	Trung tâm huấn luyện thể thao tỉnh Bình Dương (dự án 2: Nhà luyện tập thể dục thể thao đa năng)	Vốn tỉnh tập trung	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	280
46	Xây dựng Trung tâm huấn luyện thể thao tỉnh Bình Dương - Dự án 3: Khu dịch vụ (Ăn uống và nghỉ dưỡng của HLV và VĐV)	Vốn tỉnh tập trung	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	450

	Danh mục	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	Kế hoạch 2024
47	Trung tâm huấn luyện thể thao tỉnh Bình Dương (dự án 4: Nhà luyện tập các môn võ thuật, nhà luyện tập các môn khác)	Vốn tỉnh tập trung	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	340
B.4	<i>Sự nghiệp văn hóa thông tin</i>			2.450
48	Xây dựng hoàn chỉnh Khu vực văn hóa tưởng niệm Khu di tích lịch sử Chiến khu Long Nguyên	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1.500
49	Dự án Trưng tu, tôn tạo Di tích Sở Chỉ huy tiền phương Chiến dịch Hồ Chí Minh giai đoạn 2 (Dự án 1: Xây dựng hạ tầng toàn khu)	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	500
50	Nâng cấp cơ sở vật chất Bảo tàng tỉnh Bình Dương	Vốn tỉnh tập trung	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	450
B.5	<i>Văn hóa</i>			200
51	Xây dựng công viên dọc sông Thị Tính (đoạn qua chợ Bến Cát)	Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện	UBND thị xã Bến Cát	200
B.6	<i>Y tế</i>			1.294
52	Hệ thống thu gom nước thải Khu Quy hoạch Định Hòa	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án chuyên ngành nước thải tỉnh	94
53	Xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ Bệnh viện chuyên khoa Lao, Tâm thần và khu tái định cư	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	800
54	Hạ tầng kỹ thuật tổng thể (thuộc khu quy hoạch chi tiết 1/500 Bệnh viện Đa khoa 1.500 giường và Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh)	Vốn tỉnh tập trung	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	400
C	Quản lý nhà nước - An ninh - Quốc phòng			7.620

	Danh mục	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	Kế hoạch 2024
C.1	An ninh			500
55	Đầu tư trang bị phương tiện thiết bị phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn cho các Đội Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy khu vực trung tâm tỉnh Bình Dương	Vốn tỉnh tập trung	Công an tỉnh	500
C.2	Quản lý nhà nước			5.000
56	Trung tâm Hành chính huyện Bắc Tân Uyên	Vốn tỉnh tập trung	UBND huyện Bắc Tân Uyên	5.000
C.3	Quốc phòng			2.120
57	Xây dựng mới Đại đội Kho vũ khí - đạn	Vốn tỉnh tập trung	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	158
58	Xây dựng Đại đội Thông tin thuộc Bộ CHQS tỉnh	Vốn tỉnh tập trung	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	130
59	Hội trường 350 chỗ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	Vốn tỉnh tập trung	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	200
60	Xây dựng Trung tâm Giáo dục Quốc phòng - An ninh thuộc Trường Quân sự địa phương	Vốn tỉnh tập trung	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	885
61	Đầu tư tuyến đường vào Trạm thông tin Núi Ông	Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện	UBND huyện Dầu Tiếng	747

Phụ lục XII
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024 DANH MỤC DỰ ÁN BỔ TRÍ QUÁ
THỜI GIẠN QUY ĐỊNH THEO ĐIỀU 52 LUẬT ĐẦU TƯ CÔNG
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2023
của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Danh mục	Kế hoạch 2024
	TỔNG CỘNG	2.288.130
A	Dự án nhóm A	1.000.000
1	Bệnh viện đa khoa 1500 giường	100.000
2	Giải phóng mặt bằng đường Thủ Biên - Đất Cuốc	900.000
B	Dự án nhóm B	1.276.999
3	Cải tạo nâng cấp mở rộng trường THPT Tân Phước Khánh	15.000
4	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường Trung học cơ sở Vĩnh Hòa	29.600
5	Cơ sở làm việc Công an thành phố Thủ Dầu Một	14.000
6	Đầu tư vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường Huỳnh Văn Lũy	40.000
7	Đền bù mở rộng suối Lò Ô thuộc dự án Thoát nước và xử lý nước thải khu vực Dĩ An	8.000
8	Đường Lê Chí Dân, phường Hiệp An	10.000
9	Đường Mỹ Phước - Tân Vạn nối dài	62.000
10	Đường Nguyễn Tri Phương (đoạn từ cầu Thổ Ngừ đến cầu Thầy Năng), phường Chánh Nghĩa	10.000
11	Đường từ Huỳnh Văn Lũy đến đường Đồng Cây Viết (đường Liên khu 1-5)	22.000
12	Giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực Bắc Tân Uyên - Phú Giáo - Bàu Bàng	25.000
13	Giải phóng mặt bằng công trình Nâng cấp, mở rộng đường ĐT743 (đoạn từ ngã tư Miếu Ông Cù đến nút giao Sóng Thần)	20.000
14	Giải phóng mặt bằng Quốc lộ 13 đoạn từ nút giao Tự Do đến ngã tư Lê Hồng Phong	40.000
15	Hệ thống thoát nước Dĩ An - KCN Tân Đông Hiệp	80.000
16	Kho lưu trữ của Sở Tài nguyên và Môi trường	32.000

17	Khối kỹ thuật trung tâm và nhà quản (thuộc Khu quy hoạch chi tiết 1/500 Bệnh viện Đa khoa 1500 giường và Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh)	50.000
18	Khu trung tâm và hạ tầng kỹ thuật tổng thể Khu tưởng niệm chiến khu D	40.000
19	Mở rộng Trung tâm Giáo dục lao động- Tạo việc làm tỉnh (Mở rộng Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương)	60.000
20	Nâng cấp, mở rộng đường phân khu ĐX 144, phường Tương Bình Hiệp, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	2.000
21	Nâng cấp, mở rộng đường từ ngã tư Bình Chuẩn đến ngã ba giao với tuyến đường Đài Liệt sĩ Tân Phước Khánh	306.000
22	Tuyến đường trục chính Đông Tây: đoạn từ Quốc lộ 1A (bến xe Miền Đông mới) đến giáp Quốc Lộ 1K	105.000
23	Thiết bị Bệnh viện đa khoa 1500 giường	10.000
24	Trạm xử lý nước thải cho các bệnh viện thuộc khu quy hoạch các Bệnh viện và một số công trình Nhà nước. (gđ 1)	3.000
25	Trục thoát nước Bưng Biệp - Suối Cát	100.000
26	Trường THCS tạo nguồn huyện Phú Giáo (Trường THCS Nguyễn Trãi)	23.500
27	Xây dựng Bờ kè chống sạt lở sông Đồng Nai đoạn từ cầu Rạch Tre đến Thị ủy thị xã Tân Uyên - Giai đoạn 2	3.360
28	Xây dựng cầu bắc qua sông Đồng Nai (Cầu Bạch Đằng 2) - Dự án 1: Xây dựng đường dẫn vào cầu phía Bình Dương	49.999
29	Xây dựng cầu bắc qua sông Đồng Nai (Cầu Bạch Đằng 2) - Dự án 2: Xây dựng cầu vượt sông Đồng Nai	65.259
30	Xây dựng cống kiểm soát triều rạch Bình Nhâm	10.500
31	Xây dựng đường Bắc Nam 3	8.000
32	Xây dựng đường từ Tân Thành đến cầu Tam Lập (xã Tân Định) thuộc tuyến đường Tạo lực Bắc Tân Uyên - Phú Giáo - Bàu Bàng	26.173
33	Xây dựng đường và cầu Vàm Tư	6.608
C	Dự án nhóm C	11.131
34	Nâng cấp các tuyến đường còn lại trong khu trung tâm văn hóa thể thao huyện	7.670
35	Xây dựng hàng rào rừng Kiến An xã An Lập	3.461